TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Bản án số: 119/2021/HSST Ngày 24 - 8 - 2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Quốc.

2. Ông Lường Văn Duôi.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà***: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 128/2021/TLST-HS ngày 05/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2021/QĐXXST-HS ngày 11/8/2021 đối với bị cáo:

Lò Văn T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1994 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn P, sinh năm 1960 và bà Lò Thị T, sinh năm 1962; Có vợ là Lường Thị T (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Không tiền án, tiền sự; nhân thân: tại Bản án số 81/2011/HSST ngày 20/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 16 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2021 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 40 phút ngày 11/5/2021, Tổ công tác Công an xã T, huyện T tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản H, xã T, huyện T, phát hiện Lò Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa bột cục màu trắng nghi là Heroine và 04 viên nén màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp (theo Lò Văn T khai là Heroine và hồng phiến).

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 12/5/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh chất bột cục màu trắng và 04 viên nén hình trụ màu hồng thu giữ của Lò Văn T. Cân tịnh bột cục màu trắng xác định được khối lượng 0,03 gam (Không phẩy không ba gam) trích rút toàn bộ 0,03 gam ký hiệu T1 gửi giám định chất và loại ma túy. Cân tịnh 04 viên nén màu hồng xác định được tổng khối lượng 0,38 gam (Không phẩy ba mươi tám gam) trích rút toàn bộ 0,38 gam ký hiệu T2 gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1005/KL ngày 18/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,03 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,38 gam. Tổng mẫu gửi giám định là 0,03 gam, loại Heroine và 0,38 gam, loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 11/5/2021, Lò Văn T đi bộ một mình từ nhà ở Bản C, xã T, huyện T sang bản M, xã T, huyện T để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi T đi đến khu vực bản M, xã T thì T gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (T không biết tên và địa chỉ cư trú) một gói nilon màu hồng bên trong có chứa một ít Heroine và bốn viên ma túy tổng hợp với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy ở tay trái rồi đi bộ về nhà để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi T về đến khu vực bản H, xã T, huyện T thì bị tổ công tác Công an xã T, Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, phát hiện và thu giữ gói ma túy T cất giấu. Tổ công tác đã tạm giữ tang vật, dẫn giải Lò Văn T về Ủy ban nhân dân xã T lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 108/CT- VKS ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 18 đến 22 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,18 gam Methamphetamine; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định đã bóc mở.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 11/5/2021 bị cáo Lò Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,03 gam chất ma túy, loại Heroine và 0,38 gam chất ma túy loại Methamphetamine; tổng số ma túy bị cáo Lò Văn T cất giữ trái phép là 0,41 gam, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản H, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 23 giờ 00 phút ngày 11/5/2021 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 1005/KL ngày 18/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i "Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này" khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe đối với bị cáo, đảm bảo biện pháp giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, tại Bản án số 81/2011/HSST ngày 20/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 16 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lò Văn T khai mua của 01 người đàn ông dân tộc Thái ở bản M, xã T, huyện T với giá 200.000 đồng vào ngày 11/5/2021. Quá trình điều tra xác định T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán ma túy cho T, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 0,18 gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định đã bóc mở là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 21 (hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/5/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 11/5/2021. Mặt sau phong bị, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 032556 đè lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu. Bên trong có: 01 gói nilon màu hồng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Một phong bì niêm phong mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 11/5/2021. Gồm có: 01 phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + 01 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T2, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng T2 = 0,18 gam. Mặt sau dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 059072.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thanh Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hà